



Số/No: /2022/TT ĐHĐCĐ

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC**  
**PROPOSAL TO ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2022**  
**CMC CORPORATION**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2021 và Phân phối lợi nhuận 2021**  
**Re: Approval of 2021 Audited Financial Statements and Profit Distribution 2021**

**Kính thưa quý vị cổ đông,**

**Dear our respectful shareholders,**

Căn cứ/ Pursuant to

- ✓ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;  
*Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 was passed by National Assembly of Socialist Republic of Vietnam dated 17 June 2020;*
- ✓ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC  
*Company's charter of CMC Corporation*
- ✓ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;  
*Audited consolidated financial statements 2021 by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.;*
- ✓ Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.  
*Audited separate financial statements 2021 by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd*

**Hội đồng Quản trị xin kính trình Đại hội thông qua các nội dung sau:**

***The Board of Directors Respectfully proposes to the General Meeting of Shareholders the followings:***

- I. **Thông qua nội dung Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC năm 2021**  
***To approve the audited financial statements of CMC Corporation of fiscal year 2021***
1. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán như sau:  
*To Approve the audited consolidated financial statements of CMC Corporation in 2021:*
  - a. **Kết quả hoạt động kinh doanh/ Profit and loss statement**

Đơn vị/Unit: VNĐ

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	Mã số	Năm 2021 (Từ 01/04/2021 – 31/03/2022) Fiscal year 2021	Năm 2020 (Từ 01/04/2020 – 31/03/2021) Fiscal year 2020	Tăng trưởng (%) Growth
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Net revenue	10	6,290,384,832,948	5,181,109,084,558	21%
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Gross profit	20	1,183,740,377,536	905,904,096,065	31%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Profit before tax	50	368,739,084,740	290,304,773,077	27%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Net profit after tax	60	317,712,334,340	241,144,679,854	32%
5	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	Net profit after tax attributable to shareholders of the parent	61	241,532,179,280	175,423,154,258	38%

## b. Bảng cân đối kế toán/ Balance sheet

Đơn vị/ Unit: VNĐ

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	Mã số Code	31/03/2022	31/03/2021	Tăng trưởng % Growth
A	Tài sản ngắn hạn	Current assets	100	3,513,116,361,563	2,861,063,333,750	23%
B	Tài sản dài hạn	Non-current assets	200	2,742,808,850,012	2,122,413,240,132	29%
	Tổng cộng tài sản	Total assets	270	6,255,925,211,575	4,983,476,573,882	26%
A	Nợ phải trả	Liabilities	300	3,566,050,774,658	2,660,453,107,935	34%
B	Vốn chủ sở hữu	Owners's equity	400	2,689,874,436,917	2,323,023,465,947	16%
	Tổng cộng nguồn vốn	Total equity	440	6,255,925,211,575	4,983,476,573,882	26%

## 2. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán như sau:

*To Approve the audited separate financial statements of CMC Corporation in 2021*

### a. Kết quả hoạt động kinh doanh/ Profit and loss statement

Đơn vị/ Unit: VNĐ

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	Mã số Code	Năm 2021 (Từ 01/04/2021 – 31/03/2022) Fiscal year 2021	Năm 2020 (Từ 01/04/2020 – 31/03/2021) Fiscal year 2020	Tăng trưởng (%) Growth
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Net revenue	10	129,948,082,972	137,818,291,502	-6%



2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Gross profit	20	61,014,524,733	61,250,323,390	0%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Profit before tax	50	167,766,355,507	112,518,755,078	49%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Net profit after tax	60	167,824,351,847	110,005,149,634	53%

**b. Bảng cân đối kế toán/ Balance Sheet**

Đơn vị/ Unit: VNĐ

STT No.	CHỈ TIÊU	DESCRIPTION	Mã số Code	31/03/2022	31/03/2021	Tăng trưởng Grow
A	Tài sản ngắn hạn	Current assets	100	940,063,083,259	883,724,584,516	6%
B	Tài sản dài hạn	Non-current assets	200	1,759,532,423,945	1,508,250,373,954	17%
	Tổng cộng tài sản	Total assets	270	2,699,595,507,204	2,391,974,958,470	13%
A	Nợ phải trả	Liabilities	300	833,077,996,477	693,281,799,590	20%
B	Vốn chủ sở hữu	Owners's equity	400	1,866,517,510,727	1,698,693,158,879	10%
	Tổng cộng nguồn vốn	Total equity	440	2,699,595,507,204	2,391,974,958,470	13%

Thông tin chi tiết kính đề nghị Quý vị cổ đông xem trong Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng của năm 2021 đã kiểm toán của công ty.

For further information, please refer to the shareholders in the audited separate financial statements and the audited consolidated financial statements of 2021 of the company

**II. Phân phối lợi nhuận năm 2021/ Profit Distribution for 2021**

Căn cứ/ Pursuant to:

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty mẹ và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất toàn tập đoàn;  
*Separate profit and loss statement and consolidated profit and loss statement*
- Thông tư số 200/2014/TT-BTC về chế độ kế toán doanh nghiệp;  
*Circular 200/2014/TT-BTC on guidelines accounting policies for enterprises*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

*The Board of Directors Respectfully proposes the General Meeting of Shareholders to approve the profit distribution plan in 2021 as follows:*

Đơn vị/ Unit: VNĐ

STT No.	Các chỉ tiêu	DESCRIPTION	Tỷ lệ (%)	Năm 2021 Fiscal year 2021
1	Lợi nhuận sau thuế (công ty mẹ)	Earning before tax (Separated FS)		167,824,351,847
2	Trích lập các quỹ năm 2021 (*)	Funds appropriation 2021		(29,682,502,381)
	<i>Trong đó:</i>	<i>Include:</i>		
	- Trích quỹ KHCN	- Scientific and technological development fund	-10%	(16,782,435,185)
	- Trích quỹ KTPL	- Bonus and welfare fund	-6%	(10,069,461,111)
	-Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS	-Bonus for BOD & BOS		(2,830,606,085)
	+Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS phần đạt kế hoạch	- Bonus for BOD&BOS if the profit reaches from 90% to 100% of the plan	-1%	(1,102,062,235)
	+ Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS phần vượt kế hoạch	- Bonus 3% of exceeding profit after tax for BOD and BOS if the mentioned profit exceeds the plan	-3%	(1,728,543,850)
3	Lợi nhuận năm 2021 sau khi trích lập các quỹ (3) = (1) + (2)	Remaining profit 2021 after distributing funds		138,141,849,466
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại năm 2020	Remaining undistributed profit after tax 2020 left		9,148,548,480
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/03/2022 sau khi trích lập các quỹ (5) = (3) + (4)	Undistributed profit after tax at 31/03/2021 after distributing funds		147,290,397,946
6	Số lượng cổ phần tại ngày 31/03/2022	Number of shares at 31/03/2022		108,998,883
7	Đề xuất cổ tức	Proposed dividend	13.00%	141,698,547,900

(\*) Theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/07/2021.

According to the Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 01/2021/ NQ-DHDCD dated July 21, 2021

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận như trên và chia cổ tức cho cổ đông năm 2021 như sau:

BOD propose Annual General Meeting of Shareholders to approve the above profit distribution plan and dividend payment to shareholders in 2021 as follows:

- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021: **13%**  
Dividend ratio for fiscal year 2021: **13%**
- ✓ Hình thức chi trả: Bằng cổ phiếu.  
Payment: In stock



- ✓ Mục đích chi trả bằng cổ phiếu: Tăng vốn điều lệ để tái đầu tư vào các dự án bao gồm: Trung tâm dữ liệu Hà Nội, Sài Gòn, Hạ tầng viễn thông, các dự án đầu tư sản phẩm và dịch vụ mới theo chiến lược kinh doanh đã đề ra.

*Purpose of payment dividend by stock: to increase charter capital to reinvest in projects including: Hanoi Data Center, Saigon Data Center, Telecommunications infrastructure, investment in new products and services following business strategy.*

- ✓ Phương án xử lý cổ phần lẻ: Cổ phần phát hành để chi trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ

*Fractional share solution: The dividend in stock will be rounded to the nearest whole number, all the decimal places will be deleted*

- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian và triển khai các thủ tục chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông cụ thể như sau:

*Authorize the Board of Directors to decide the time and implementation of procedures to pay 2021 dividends as bellows:*

- Quyết định thời gian phát hành cổ phần trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông Công ty.

*To decide the time of payment dividend by stock in 2021*

- Tiến hành các thủ tục và ban hành các văn bản cần thiết để phát hành cổ phần với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan có liên quan.

*To process the procedures and the necessary documents to issue shares with the State Securities Commission and related agencies.*

- Xác định chính xác tổng số cổ phần phát hành sau khi chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

*To determine actual number of issued shares after closing the list of shareholders to pay dividend by shares, to report to authority and disclose information according to the provisions of law.*

- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần nêu trên tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

*To process procedures for registration and additional listing at the Vietnam Securities Depository Center and Ho Chi Minh Stock Exchange.*

- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và ban hành các văn bản, tài liệu cần thiết để thực hiện các thủ tục nêu trên.

*To process procedures and necessary documents to change the contents of business registration.*

- Sửa đổi bổ sung khoản 1 Phụ lục 2 Điều lệ Công ty (tăng vốn điều lệ và số cổ phần đã phát hành) sau khi hoàn tất các thủ tục phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2021.

*To amend and supplement Clause 1, Appendix 2 of the Charter of the Company (increasing charter capital and the number of issued shares) after completing the procedures for issuing shares to pay dividend in 2021 by share*



**Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.**

***Kindly submit for your approval***

**Trân trọng cảm ơn**

***Sincerely.***

*Hà Nội, ngày tháng năm 2022*

**TM. Hội đồng quản trị**  
***For and On behalf of BoD***

**Chủ tịch/ *Chairman***

**Nguyễn Trung Chính**